

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 666 /STP-VBQPPL
V/v tham gia ý kiến dự thảo Quyết định
sửa đổi Quyết định số 2825/QĐ-UBND
ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh

Hưng Yên, ngày 30 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 740/STC-QLGCS&DN ngày 21/5/2024 của Sở Tài chính (*Cơ quan soạn thảo*) về việc xin ý kiến tham gia vào dự thảo Quyết định sửa đổi các trường hợp áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất (K) quy định tại Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh (*viết tắt là dự thảo Quyết định*). Sau khi nghiên cứu dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Tại phần căn cứ: Đề nghị Cơ quan soạn thảo tách 02 văn bản được liệt kê tại căn cứ “*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương*” thành 02 căn cứ riêng lẻ; điều chỉnh kiểu chữ phần căn cứ từ kiểu chữ đứng thành kiểu chữ nghiêng; thay dấu phẩy ở cuối dòng của căn cứ cuối cùng “*Theo đề nghị của Sở Tài chính ...*” bằng dấu chấm cho phù hợp với quy định tại điểm a khoản 6 Mục II Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Tại Điều 1: Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa nội dung “*Hệ số điều chỉnh giá đất (K) áp dụng các trường hợp sau*” thành “*Hệ số điều chỉnh giá đất (K) áp dụng **trong** các trường hợp sau*” cho rõ nghĩa hơn. Đồng thời, tại nội dung “*b) Xác định giá khởi điểm ...cho thuê đất*” đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ 01 cụm từ “*khi Nhà nước giao đất*” vì bị lặp lại 02 lần.

3. Đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ “*Điều 2. Các nội dung khác quy định tại Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh không thay đổi*” vì Điều 1 dự thảo Quyết định chỉ sửa đổi khoản 1 Điều 1 Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh ban hành hệ số điều chỉnh giá đất (K) để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, những nội dung không được sửa đổi tại Quyết định số 2825/QĐ-UBND đương nhiên vẫn còn hiệu lực và được áp dụng nên việc quy định Điều 2 trong dự thảo Quyết định là không cần thiết.

4. Tại Điều 3: Tại khoản 1 đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ “*được áp dụng kể từ 05/02/2024*” thành “*được áp dụng kể từ ngày 05/02/2024*” cho rõ ràng, chính xác; tại khoản 2 đề nghị sửa cụm từ “*Giám đốc các sở, ngành*” thành “***Thủ trưởng** các sở, ngành*” cho phù hợp (vì người đứng đầu Cục thuế tỉnh Hưng Yên không phải Giám đốc).

5. Tại phần ghi thẩm quyền người ký văn bản: Đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ từ “**TỈNH**” thành “**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**” cho phù hợp với số thứ tự 7 Mục V Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

6. Tại phần nơi nhận: Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa nơi nhận “*Trung tâm TH-CB tỉnh*” thành “*Trung tâm Thông tin – Hội nghị tỉnh*” cho đúng tên gọi của Trung tâm; sửa nơi nhận cuối cùng “*Lưu VT; CV.*” thành “*Lưu: VT, CV.*” cho phù hợp với quy định tại điểm d khoản 9 Mục II Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

7. Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung số trang văn bản, việc đánh số trang văn bản đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 7 Mục I Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định, trân trọng gửi Sở Tài chính tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc STP (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^M.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm